

TUYÊN XƯƠNG CHÚA GIÊSU VỚI TRỌN NIỀM TIN

Chúa Nhật Tuần XXI - Mùa Thường Niên

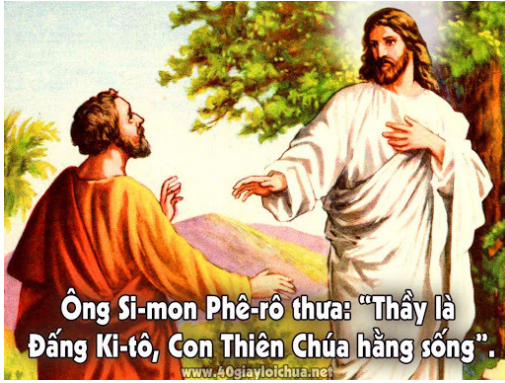
(Is 22:19-23; Rm 11:33-36; Mt 16:13-20)



Trong những tuần vừa qua, lời Chúa trình bày cho chúng ta tầm quan trọng của đức tin khi bước đi trong bóng đêm của khó khăn và thử thách. Câu chuyện của Phêrô đi trên mặt biển, người phụ nữ Canaan chứng minh cho chúng ta điều này. Lời Chúa trong Chúa Nhật hôm nay đưa chúng ta đến một khía cạnh khác của đức tin, đó là tuyên xưng. Đức tin không chỉ là một hành động nội tại cá nhân gắn chặt cuộc đời của mình với Chúa Giêsu, nhưng còn là một thái độ sống được diễn tả qua những hành động trong đời sống thường ngày. Trong bài đọc 1, Ngôn sứ Isaia nói về việc Đức Chúa “trứt phế” Sépna, vị tể tướng triều đình và chọn một người khác là Engiakim để thay thế: “Ta sẽ tống ngươi khỏi chức vụ, Ta sẽ đuổi ngươi khỏi địa vị. Ngày ấy, Ta sẽ gọi tôi tớ Ta là Engiakim, con của Khinkingiahu. Áo thụng của ngươi, Ta sẽ lấy mặc cho nó, cân đai của ngươi, Ta sẽ đem thắt cho nó, quyền bính của ngươi, Ta sẽ trao vào tay nó, nó sẽ là cha đối với cư dân Giêrusalem và với nhà Giuđa. Chìa khoá nhà Đavít, Ta sẽ đặt trên vai nó. Nó mở ra thì không ai đóng được, nó đóng lại thì không ai mở được. Ta sẽ làm cho nó vững chắc như đinh đóng cột, nó sẽ nên như ngai vinh hiển cho nhà cha nó” (Is 22:19-23). Đức Chúa chọn người đẹp lòng Ngài để trao cho người đó “chìa khoá nhà Đavít.” Đây chính là dấu hiệu của quyền bính chân thật: quyền bính để đóng và mở cửa nhà Đavít. Hình ảnh này tiên báo về hình ảnh chìa khoá mà Chúa Giêsu sẽ trao chìa khoá Nước Trời cho Phêrô trong bài Tin Mừng hôm nay. Có thể nói, chúng ta không được trao cho chìa khoá của nhà Đavít hay chìa khoá Nước Trời, nhưng mỗi người chúng ta được Đức Chúa cũng trao cho chìa khoá của con tim mình. Chúng ta mở cho Chúa hoặc cho anh chị em mình hay chúng ta đóng trước Chúa hoặc anh em là quyền của chúng ta. Hãy luôn mở cánh cửa con tim cho Chúa và cho anh chị em mình và hãy đóng trước những điều làm con tim mình trở nên chua chát và ghen ghét, thù hận.

Về phần mình, Thánh Phaolô nói cho các tín hữu Rôma về vị trí tối thượng của Thiên Chúa trong tương quan với muôn loài: “Thưa anh em, sự giàu có, khôn ngoan và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm dường nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Người, ai theo dõi được! Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa? Ai đã làm cố vấn cho Người? Ai đã cho Người trước, để Người phải trả lại sau?” (Rm 11:33-35). Qua những lời này, Thánh Phaolô mời gọi chúng ta đặt trọn niềm tin vào Chúa cũng như trở nên khiêm nhường trước mặt Ngài. Không ai trong chúng ta biết được Thiên Chúa giàu có, khôn ngoan và thông suốt như thế nào vì trí hiểu của chúng ta giới hạn, còn Thiên Chúa thì vô hạn. Điều này nói lên rằng chúng ta đừng tự phụ và kiêu ngạo về trí hiểu của mình. Những thứ mình biết chỉ là hạt cát trong sa mạc so với những gì mình không biết. Nếu chúng ta muốn biết quyết định, đường lối và tư tưởng của Thiên Chúa, chúng ta phải kết hợp mật thiết với Ngài, có thể nói đến độ nên một với Ngài.

Bài Tin Mừng hôm nay thuật lại cho chúng ta lời tuyên xưng của Phêrô. Trình thuật này cũng được Thánh Máccô (8:27-30) và Thánh Luca (9:18-21) thuật lại. Trong Tin Mừng của Thánh Máccô, trình thuật này là đỉnh cao của toàn bộ Tin Mừng, cùng với 8:31-9:13. Thánh Máttêu thêm vào câu 16b-19 để mang lại một sự bổ sung mang tính Giáo Hội học cho lời tuyên xưng của Phêrô. Cấu trúc của Tin Mừng hôm nay được sắp xếp theo ba phần:



Chúa Giêsu với các môn đệ (câu 13-16), Chúa Giêsu với Phêrô (câu 17-19) và Chúa Giêsu với các môn đệ (câu 20). Trong câu 13 đến 16, chúng ta thấy nội dung chính xoay quanh câu hỏi về căn tính của Chúa Giêsu, “Ngài là ai?": “Khi ấy, Đức Giêsu đến miền Xêdarê Philipphê, Người hỏi các môn đệ rằng: ‘Người ta nói Con Người là ai?’ Các ông thưa: ‘Kẻ thì nói là ông Gioan Tẩy Giả, kẻ thì bảo là ông Êlia, người khác lại cho là ông Giêrêmia hay một trong các vị ngôn sứ.’ Đức Giêsu lại hỏi: ‘Còn anh em, anh em

nói Thầy là ai?’ Ông Simôn Phêrô thưa: ‘Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống.’” Trong câu hỏi về căn tính của mình, Chúa Giêsu đưa các môn đệ đi qua hai giai đoạn: trong giai đoạn 1, Chúa Giêsu hỏi các môn đệ về “ý kiến chung” của mọi người về “Con Người.” Cách xưng hô này là đặc trưng của Thánh Máttêu, thay cho cách xưng hô “Thầy” trong Tin Mừng Thánh Mácô. Còn trong gian đoạn 2, Chúa Giêsu hỏi “ý kiến riêng” của các ông về “chính Ngài.” Chúng ta thấy trong chi tiết này, Thánh Máttêu thừa hưởng niềm tin đồng hoá Chúa Giêsu với “Con Người” trong sách Ngôn sứ Đanien (7:13). Trong câu hỏi về “ý kiến chung” của người khác, Chúa Giêsu được đồng hoá với các ngôn sứ. Tuy nhiên, ngôn sứ Giêrêmia được Thánh Máttêu nêu ra ở đây với mục đích chỉ cho thấy đây là vị ngôn sứ mà trong chính kinh nghiệm về sự bị loại trừ, chống đối và đau khổ báo trước sự bị loại trừ, chống đối và đau khổ của Đấng Messia. Trong câu hỏi về “ý kiến riêng” của các ông, những người đã theo và ở lại với Ngài, Chúa Giêsu mong chờ một câu trả lời mang tính cá nhân. Thánh Phêrô đã đại diện các môn đệ tuyên xưng Chúa Giêsu là “Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống.” Thánh Máttêu đã thêm vào cụm từ “Con Thiên Chúa hằng sống” [trong khi đó trong Tin Mừng Thánh Maccô, Phêrô chỉ tuyên xưng Chúa Giêsu là Đấng Kitô]. Thánh Máttêu thêm điều này vào ám chỉ việc Chúa Giêsu luôn ý thức mình là Con (x. 11:27). Qua việc sử dụng mối tương quan cha-con, Thánh Máttêu đưa người đọc đi khỏi cái nhìn mang tính dân tộc và chính trị của tước hiệu “messia.” Những chi tiết trên mời gọi chúng ta nhìn lại tương quan của mình với Thiên Chúa [Chúa Giêsu]. Câu trả lời của chính ta về Thiên Chúa [hay Chúa Kitô] có chính xác hay không tùy thuộc vào mối tương quan của chúng ta với Ngài. Chỉ những ai trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô mới có thể đưa ra một câu trả lời chính xác về Ngài. Đây là một câu trả lời mang tính cá nhân và được mặc khải trong tương quan thân tình với Thiên Chúa.

Sau khi nghe Phêrô đại diện các môn đệ tuyên xưng Ngài là “Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống,” Chúa Giêsu đáp lại Phêrô: “Này anh Simôn con ông Giôna, anh thật là người có phúc, vì không phải phàm nhân mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời. Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phêrô, nghĩa là tảng đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. Thầy sẽ trao cho anh chìa khoá Nước Trời: dưới đất, anh ràng buộc điều gì, trên trời cũng sẽ ràng buộc như vậy; dưới đất, anh tháo cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy” (Mt 16:17-19). Trong Tin Mừng của Thánh Mácô, chúng ta chỉ thấy mệnh lệnh giữ im lặng sau khi Phêrô tuyên xưng Chúa Giêsu là Đấng Kitô. Thánh Máttêu thêm vào phần Chúa Giêsu đổi tên và trao cho Phêrô chìa khoá Nước Trời. Theo các học giả Kinh Thánh, câu 17 là một câu chúc phúc, trong khi câu 18-19 có thể được xem là phần ghi chú giải thích nguyên nhân việc đổi tên của Phêrô. Toàn bộ những câu này cung cấp nền tảng vững chắc cho câu chuyện về quyền bính hậu phục sinh trong Giáo Hội và việc sai đi để lãnh đạo. Điều đáng để chúng ta lưu ý và suy gẫm trong phần này là việc “ràng buộc - tháo cởi.”

Mệnh lệnh “ràng buộc - tháo cởi” được sử dụng ở thể bị động mang tính thần học: Thiên Chúa là Đấng ràng buộc hoặc tháo cởi những gì Phêrô ràng buộc hoặc tháo cởi. Câu này cho thấy Phêrô có một quyền bính rất lớn. Nhưng bản chất của quyền bính này là gì? Ràng buộc hay tháo cởi là những thuật ngữ của các thầy rabbi ám chỉ đến việc ràng buộc hay tháo cởi ma quỷ trong trừ quỷ, đến những hành động mang tính pháp lý của việc cất phép thông công và của việc đưa ra quyết định tuyệt đối (một hình thức của giảng dạy qua pháp luật, đặt ra những chính sách). Quyền ràng buộc và tháo cởi được ban cho các môn đệ trong 18:18, nhưng chỉ có mình Phêrô được ban cho mặc khải, vai trò của viên đá tảng (x. Ep 2:20), và đặc biệt là chìa khoá. Hình ảnh ràng buộc và tháo cởi giúp chúng ta xem xét lại đời sống của mình trong lãnh vực tha thứ và cảm thông. Thiên Chúa ban cho chúng ta “quyền để tha hoặc cầm giữ” khi anh chị em xúc phạm đến mình. Liệu chúng ta sử dụng quyền bính này theo ý Chúa muốn không hay theo cảm tính của chúng ta?

Bài Tin Mừng kết với việc Chúa Giêsu trở về lại với các môn đệ “rồi Người cấm các môn đệ không được nói cho ai biết Người là Đấng Kitô” (Mt 16:20). Qua câu này, Thánh Mátthêu câu tóm tắt mặt khải chính yếu vào đoạn kết của trình thuật nhằm nối kết toàn bộ trình thuật với nhau. Nói cách khác, trong câu này, qua việc nghiêm cấm các môn đệ không được nói với ai về căn tính của mình Chúa Giêsu khẳng định Ngài là Đấng Kitô, nhưng không theo quan niệm mang tính dân tộc và chính trị như những người đương thời nghĩ, mà theo mối tương quan của Ngài với Chúa Cha. Chi tiết này mời gọi chúng ta đặt lại những giá trị trong cuộc sống của mình. Sự vĩ đại không hệ tại những gì người khác nghĩ về chúng ta. Sự vĩ đại hệ tại việc Chúa nhìn chúng ta thế nào và chúng ta có mối tương quan mật thiết với Ngài như thế nào.

